

CHÍNH PHỦ
Số: 66/2009/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 8 năm 2009

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2003/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 4 năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2003/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ quy định việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, như sau:

1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 2. Đưa vào trường giáo dưỡng

1. Đưa vào trường giáo dưỡng là biện pháp xử lý hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện) quyết định đối với người chưa thành niên có hành vi vi phạm pháp luật quy định tại khoản 2 Điều này để học văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, học nghề, lao động, cai nghiện ma túy, sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của trường.

Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng là từ sáu tháng đến hai năm

2. Đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng bao gồm:

a) Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 14 tuổi thực hiện hành vi có dấu hiệu của một tội phạm rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng quy định tại Bộ luật Hình sự;

b) Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 16 tuổi thực hiện hành vi có dấu hiệu của một tội phạm ít nghiêm trọng hoặc tội phạm nghiêm trọng quy định tại Bộ luật Hình sự mà trước đó đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú nhất định;

c) Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp vặt, lừa đảo nhỏ, đánh bạc nhỏ, gây rối trật tự công cộng mà trước đó đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú nhất định;

d) Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi nghiện ma túy thuộc loại côn đồ hung hãn, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng; cần

quấy, gây gổ đánh nhau; sử dụng vũ lực hành hung người khác hoặc chống người thi hành công vụ; tổ chức đua xe trái phép từ hai lần trở lên trong mười hai tháng;

đ) Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi đang chấp hành quyết định tại cơ sở chữa bệnh, trong giai đoạn cắt cơn, phục hồi mà có hành vi trộm cắp vặt, lừa đảo nhỏ, đánh bạc nhỏ, sử dụng vũ lực chống người thi hành công vụ, gây rối trật tự tại cơ sở chữa bệnh từ hai lần trở lên trong mười hai tháng.

Căn cứ pháp lý để xác định độ tuổi là Giấy khai sinh. Nếu không có Giấy khai sinh thì phải căn cứ vào Chứng minh nhân dân; sổ hộ khẩu hoặc sổ hộ tịch. Trong trường hợp không có các giấy tờ nêu trên, thì căn cứ vào lời khai và tài liệu có giá trị khác để xác định độ tuổi. Độ tuổi nêu tại các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều này là độ tuổi khi đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Nếu vào thời điểm ký quyết định đưa vào trường giáo dưỡng mà người đó đã đủ 18 tuổi trở lên thì không áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng mà xem xét, lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục nếu thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp này.

3. Trường hợp người chưa thành niên thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật vừa thuộc đối tượng đưa vào trường giáo dưỡng, vừa thuộc đối tượng đưa vào cơ sở chữa bệnh thì cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh. Cơ quan đã thụ lý hồ sơ có trách nhiệm chuyển toàn bộ hồ sơ về người đó cho Hội đồng tư vấn về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh để tiến hành các thủ tục tiếp theo theo quy định của pháp luật.

4. Không áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng đối với người nước ngoài”.

2. Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 3. Nguyên tắc áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng

1. Mọi hành vi vi phạm được quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị định này đều phải được phát hiện kịp thời, xử lý nhanh chóng, công minh theo đúng quy định của Nghị định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Người chưa thành niên chỉ bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng nếu thực hiện một trong các hành vi vi phạm pháp luật được quy định tại các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 2 của Nghị định này.

3. Việc áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng phải bảo đảm đúng người, đúng thủ tục, thẩm quyền quy định tại Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002 (được sửa đổi, bổ sung năm 2008) và các văn bản hướng dẫn thi hành Pháp lệnh nêu trên.

4. Khi quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng phải căn cứ vào các quy định của pháp luật, tính chất, mức độ vi phạm, nhân thân của người vi phạm và những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hành chính để quyết định cho phù hợp.

5. Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng”.

3. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 4. Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng được quy định như sau:

1. Một năm kể từ khi thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 của Nghị định này.

2. Sáu tháng kể từ khi thực hiện hành vi vi phạm quy định tại các điểm b, d, đ hoặc kể từ khi thực hiện lần cuối một trong những hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 của Nghị định này.

3. Nếu trong thời hạn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, người có hành vi vi phạm cố tình trốn tránh việc truy cứu trách nhiệm hành chính, thì thời gian trốn tránh không được tính và thời hiệu quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được tính lại kể từ khi người đó ra đầu thú hoặc bị bắt giữ”.

4. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 5. Thành lập và quản lý trường giáo dưỡng

1. Bộ Công an quyết định việc thành lập các trường giáo dưỡng theo khu vực; sáp nhập hoặc giải thể các trường giáo dưỡng. Trong trường hợp địa phương có nhu cầu thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) phải xây dựng đề án cụ thể và đề nghị Bộ Công an thành lập trường giáo dưỡng tại địa phương mình.

Trường giáo dưỡng được quy hoạch, thiết kế, xây dựng theo quy định thống nhất của Bộ Công an, bảo đảm phù hợp với đặc điểm yêu cầu của công tác quản lý, giáo dục, học tập, cai nghiện ma túy, chữa bệnh, dạy nghề, thể dục, thể thao, vui chơi giải trí cho học sinh và bảo đảm các tiêu chuẩn về phòng cháy, chữa cháy, vệ sinh môi trường.

2. Bộ Công an thống nhất quản lý các trường giáo dưỡng trong phạm vi cả nước; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong việc tổ chức giáo dục, dạy nghề, cai nghiện ma túy, phòng bệnh, chữa bệnh và khám sức khỏe định kỳ cho học sinh trường giáo dưỡng phù hợp với lứa tuổi từ đủ 12 tuổi đến dưới 15 tuổi và từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi”.

5. Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 6. Nhiệm vụ của trường giáo dưỡng

1. Trường giáo dưỡng là nơi chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng người chưa thành niên có hành vi vi phạm pháp luật được quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị định này.

2. Trường giáo dưỡng có nhiệm vụ tiếp nhận người có quyết định đưa vào trường giáo dưỡng và quản lý, giáo dục đạo đức, pháp luật, hướng nghiệp, tổ chức cai nghiện ma túy, tuyên truyền, chăm sóc, tư vấn, điều trị cho học sinh bị nhiễm HIV/AIDS, chữa bệnh, dạy văn hóa, dạy nghề, tổ chức lao động, sinh hoạt phù hợp với lứa tuổi của họ nhằm giúp đỡ họ sửa chữa những vi phạm của mình, học tập, rèn luyện tiến bộ, phát triển lành mạnh về thể chất, tinh thần, trí tuệ để trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội.

3. Tổ chức và hoạt động của trường giáo dưỡng phải tuân theo các quy định của Nghị định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan”.

6. Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 7. Trách nhiệm của người được đưa vào trường giáo dưỡng

Người được đưa vào trường giáo dưỡng phải chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, nội quy của trường giáo dưỡng, chịu sự quản lý, giáo dục của trường giáo dưỡng, phải cai nghiện ma túy (đối với người nghiện ma túy), học tập, rèn luyện, lao động, sinh hoạt dưới sự quản lý, hướng dẫn của cán bộ, giáo viên trường giáo dưỡng”.

7. Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 8. Kinh phí bảo đảm cho việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng

1. Kinh phí bảo đảm cho đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, tổ chức hoạt động của trường giáo dưỡng; kinh phí lập hồ sơ, quản lý đối tượng trong thời gian lập hồ sơ, tổ chức đưa người vào trường

giáo dưỡng; truy tìm đối tượng bỏ trốn; tổ chức cai nghiện ma túy; điều trị cho học sinh bị nhiễm HIV/AIDS; kinh phí bảo đảm ăn, mặc, ở, học tập, học nghề, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, phòng bệnh, khám, chữa bệnh của học sinh; kinh phí tổ chức đưa học sinh dưới 16 tuổi, học sinh bị ốm khi chấp hành xong quyết định ra trường về địa phương không có thân nhân đến đón do ngân sách trung ương bảo đảm và từ nguồn hỗ trợ của địa phương, các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước; từ kết quả lao động của trường giáo dưỡng. Phần ngân sách trung ương bảo đảm cho việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng được bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Công an.

2. Trường giáo dưỡng được trực tiếp nhận sự giúp đỡ về vật chất của Ủy ban nhân dân địa phương; các cơ quan nhà nước; các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước để sử dụng vào việc dạy văn hóa, hướng nghiệp, dạy nghề, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, đồ dùng phục vụ học tập, sinh hoạt, khám, chữa bệnh và tổ chức cai nghiện ma túy cho người đang chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng”.

8. Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 9. Lập hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng

1. Đối với người chưa thành niên có hành vi vi phạm pháp luật được quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 2 của Nghị định này cần đưa vào trường giáo dưỡng thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) nơi người đó cư trú lập hồ sơ gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng gồm có:

- a) Bản tóm tắt lý lịch;
- b) Biên bản, tài liệu về các vi phạm pháp luật của người đó;
- c) Kết quả xét nghiệm chất ma túy (đối với người nghiện ma túy);
- d) Bản trích lục tiền án, tiền sự (nếu có);
- đ) Văn bản về các biện pháp giáo dục đã áp dụng;
- e) Nhận xét của cơ quan Công an, ý kiến của nhà trường nơi người chưa thành niên học tập, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Ban Lao động – Thương binh và Xã hội ở cấp xã, cha mẹ hoặc người giám hộ của người đó;
- g) Báo cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng;

2. Đối với người chưa thành niên không có nơi cư trú nhất định thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó có hành vi vi phạm pháp luật lập biên bản, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Trong trường hợp đối tượng do cơ quan Công an cấp tỉnh, cấp huyện trực tiếp phát hiện, điều tra, thụ lý trong các vụ vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc người vi phạm chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự mà thuộc đối tượng đưa vào trường giáo dưỡng thì cơ quan Công an đang thụ lý phải xác minh, thu thập tài liệu, lập hồ sơ gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xét duyệt đưa vào trường giáo dưỡng.

Đối với những đối tượng cần đưa vào trường giáo dưỡng thuộc các trường hợp nêu tại khoản 2 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan Công an cùng cấp tổ chức quản lý chặt chẽ các đối tượng này trong thời gian lập hồ sơ đưa họ vào trường giáo dưỡng. Trường hợp đối tượng không có nơi cư trú nhất định có dấu hiệu bỏ trốn, gây khó khăn cho việc lập hồ sơ đưa vào trường giáo dưỡng thì Trưởng Công an cấp huyện

ra quyết định quản lý họ tại Công an cấp huyện trong thời hạn không quá 15 ngày để lập hồ sơ đưa vào trường giáo dưỡng. Thời gian quản lý đối tượng để lập hồ sơ tại cơ quan Công an cấp huyện được tính vào thời hạn chấp hành quyết định tại trường giáo dưỡng.

Chế độ ăn, ở của người có quyết định quản lý tại Công an cấp huyện được hưởng như chế độ ăn, ở của học sinh trong trường giáo dưỡng.

Cơ quan Công an cấp huyện phải bố trí nơi dành riêng cho việc quản lý người đã có quyết định nêu trên trong thời gian họ bị quản lý tại Công an cấp huyện.

Bộ Công an hướng dẫn cụ thể việc quản lý đối tượng và việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng trong trường hợp nêu trên.

Hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng thuộc các trường hợp nêu tại khoản 2 Điều này gồm có:

- a) Bản tóm tắt lý lịch;
- b) Biên bản, tài liệu về các vi phạm pháp luật của người đó;
- c) Kết quả xét nghiệm chất ma túy (đối với người nghiện ma túy);
- d) Bản trích lục tiền án, tiền sự (nếu có);
- đ) Văn bản về biện pháp giáo dục đã áp dụng (nếu có);
- e) Báo cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chưa thành niên có hành vi vi phạm pháp luật đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng.

3. Cơ quan Công an có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp trong việc thu thập tài liệu và lập hồ sơ đề nghị đưa người vào trường giáo dưỡng.

4. Trường hợp người từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi đang chấp hành quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh, trong giai đoạn cắt cơn, phục hồi mà có hành vi trộm cắp vặt, lừa đảo nhỏ, đánh bạc nhỏ, sử dụng vũ lực chống người thi hành công vụ, gây rối trật tự tại cơ sở chữa bệnh từ hai lần trở lên trong mười hai tháng, thì Giám đốc cơ sở chữa bệnh có trách nhiệm lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đã ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh để xem xét, quyết định việc áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng theo thủ tục chung quy định tại khoản 5 Điều 9 và các Điều 10, 13, 14 Nghị định này.

Hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc trường hợp nêu tại khoản 4 Điều này, gồm có:

- a) Toàn bộ hồ sơ khi đưa vào cơ sở chữa bệnh;
- b) Tài liệu về các vi phạm pháp luật của người đó trong thời gian chấp hành quyết định tại cơ sở chữa bệnh (các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến hành vi vi phạm của đối tượng, biên bản về hành vi vi phạm trong giai đoạn cắt cơn, phục hồi);
- c) Văn bản về các biện pháp giáo dục đã áp dụng (nếu có);
- d) Giấy khám sức khỏe của người đó;
- đ) Báo cáo của cơ sở chữa bệnh đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng;
- e) Các tài liệu khác liên quan đến việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng đối với người đó (nếu có).